

SỞ GD&ĐT TUYÊN QUANG**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT****MÔN: LỊCH SỬ 12****NĂM 2024 – 2025***Thời gian làm bài: 50 phút***PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN**

Câu 1: Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX, trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện nào sau đây?

- A. Xu thế hòa hoãn là chủ đạo. B. Hợp tác diễn ra trên nhiều lĩnh vực.
C. Giải thể các liên minh quân sự. D. Đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực.

Câu 2: Điểm khác biệt của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969 - 1973) so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam là gì?

- A. Đặt dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn quân sự Mỹ.
B. Có sự phối hợp về hỏa lực, không quân, hậu cần Mỹ.
C. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ.
D. Sử dụng quân đội Sài Gòn là lực lượng chủ yếu.

Câu 3: Trong giai đoạn 1965 - 1968, nhân dân miền Bắc Việt Nam đã:

- A. Tập trung cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội.
B. Tập trung vào cải cách ruộng đất, triệt để giảm tô.
C. Vừa chiến đấu, vừa sản xuất và thực hiện nghĩa vụ hậu phương.
D. Chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần hai của Mỹ.

Câu 4: Cuộc khởi nghĩa nào mở đầu thời kỳ đấu tranh chống phong kiến phương Bắc đô hộ của nhân dân Việt Nam?

- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng B. Khởi nghĩa Bà Triệu.
C. Khởi nghĩa Phùng Hưng. D. Khởi nghĩa Lý Bí.

Câu 5: Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành

- A. Chủ yếu bằng quân đội Mỹ.
B. Chủ yếu bằng quân đội Sài Gòn.
C. Sau khi Mỹ thất bại trong chiến tranh phá hoại miền Bắc.
D. Nhằm thay thế chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 6: Bài học kinh nghiệm nào sau đây từ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) được Việt Nam tiếp tục vận dụng hiệu quả trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

- A. Kết hợp vừa đánh vừa đàm, vừa đàm vừa đánh.
B. Kết hợp đấu tranh chính trị với binh vận, địch vận.
C. Kết hợp mặt trận chính diện và sau lưng địch.
D. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Câu 7: Ở Việt Nam, một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Chủ trương giành thắng lợi từng bước. B. Huy động được sức mạnh toàn dân tộc.
C. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao. D. Đa phương hóa trong quan hệ quốc tế

Câu 8: Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, địa phương nào sau đây giành được chính quyền muộn nhất?

- A. Thái Nguyên. B. Quảng Nam. C. Hải Dương. D. Hà Tiên.

Câu 9: Năm 1949, nước nào sau đây ở châu Á lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?

- A. Cu-ba. B. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.
C. Liên Xô. D. Cộng hòa Ai Cập.

Câu 10: Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã:

- A. Mở ra bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc.

- B. Chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới.
- C. Xóa bỏ hoàn toàn mọi tàn tích của chế độ phong kiến.
- D. Mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đối với thế giới?

- A. Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của đế quốc Nga.
- B. Chứng minh tính thực tiễn của học thuyết Mác - Lê nin.
- C. Tác động đến chính trị và quan hệ quốc tế.
- D. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 12: Đặc điểm nổi bật trong quan hệ quốc tế sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt là:

- A. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối thoại, hợp tác.
- B. Hợp tác chính trị trở thành xu thế chủ đạo.
- C. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối đầu gay gắt.
- D. Hòa bình, hợp tác trở thành xu thế chủ đạo.

Câu 13: Văn kiện “Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN” (2009 - 2015) đã

- A. Vạch ra kế hoạch để xây dựng Cộng đồng ASEAN.
- B. Đánh dấu Cộng đồng ASEAN chính thức có hiệu lực.
- C. Xúc tiến nguyên tắc trong quan hệ giữa các nước.
- D. Tạo hành lang pháp lý cho xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Câu 14: Nội dung nào sau đây không phải là bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Cuộc Chiến tranh lạnh đã tác động sâu sắc đến nhiều nước trong khu vực.
- B. Xu hướng liên kết khu vực xuất hiện và ngày càng phổ biến trên thế giới.
- C. Các nước trong khu vực có chung một tôn giáo và tín ngưỡng cộng đồng.
- D. Các nước lớn đang tìm cách biến Đông Nam Á thành khu vực ảnh hưởng.

Câu 15: Một trong những thuận lợi của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi mới thành lập là

- A. Được các nước xã hội chủ nghĩa công nhận.
- B. Quân Đồng minh tiến vào giải giáp phát xít Nhật.
- C. Được Trung Quốc và Liên Xô giúp đỡ.
- D. Nhân dân trở thành người làm chủ đất nước.

Câu 16: Năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại:

- A. Thái Lan. B. Lào. C. Cam-pu-chia. D. Việt Nam.

Câu 17: Nội dung nào sau đây không phải là lý do mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX?

- A. Quan hệ giữa ba nước Đông Dương với ASEAN đã được cải thiện.
- B. Chiến tranh lạnh đã kết thúc, xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.
- C. Chống lại sự hình thành trật tự đa cực nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh.
- D. Thực hiện hợp tác, phát triển có hiệu quả theo các nguyên tắc của Hiệp ước Ba-li.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.
- B. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu.
- C. Cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc.
- D. Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi.

Câu 19: Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), địa bàn nào sau đây ở châu Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

- A. Đông Béclin. B. Đông Âu. C. Tây Âu. D. Đông Đức.

Câu 20: Một trong những trụ cột của Cộng đồng ASEAN là

- A. Cộng đồng Khoa học kỹ thuật - Giáo dục. B. Cộng đồng Quốc phòng - An ninh.

C. Cộng đồng Quân sự - An ninh. D. Cộng đồng Chính trị - An ninh.

Câu 21: Quốc gia nào sau đây là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Hàn Quốc. B. Ấn Độ. C. Mông Cổ. D. Ma-lai-xi-a.

Câu 22: Sau khi trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ, trật tự thế giới mới được hình thành theo xu thế

A. Đa cực. B. Đơn cực. C. Quân phiệt. D. Độc tài.

Câu 23: Phương châm nào sau đây của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) được Việt Nam tiếp tục vận dụng hiệu quả trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

A. Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. B. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
C. Tránh chỗ địch mạnh, đánh chỗ yếu. D. Đánh chắc, tiến chắc về quân sự.

Câu 24: Đại hội Quốc dân tại Tân Trào (Tuyên Quang) từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945 đã có quyết định nào sau đây?

A. Tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.
B. Phát động cuộc chiến tranh du kích trên toàn quốc.
C. Bầu Chính phủ Liên hiệp kháng chiến chống Pháp.
D. Thông qua bản Quân lệnh số 1, phát động Tổng khởi nghĩa.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là một thắng lợi vẻ vang của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới”.

(Hồ Chí Minh, Ba mươi năm hoạt động của Đảng, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 410)

a) Cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam khẳng định sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc.

b) Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

c) Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã tiêu diệt toàn bộ đội quân của một nước thực dân hùng mạnh.

d) Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam thắng lợi mang tầm vóc và ý nghĩa quốc tế sâu sắc.

Câu 26: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

(Hồ Chí Minh, Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Cộng sản Việt Nam (1951), trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 7, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 25)

a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam giành thắng lợi, khẳng định vai trò lãnh đạo của chính đảng vô sản trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

b) Đảng Lao động Việt Nam trở thành đảng cầm quyền ở Việt Nam ngay sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.

c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam chứng minh sức mạnh đoàn kết các lực lượng cách mạng trong Mặt trận Việt Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương.

d) Giai cấp lao động là lực lượng lãnh đạo của cách mạng giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Câu 27: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Không tham gia vào bất kỳ một chính sách hay hoạt động nào, kể cả việc sử dụng lãnh thổ của một nước, do bất kỳ một quốc gia thành viên ASEAN hay ngoài ASEAN hoặc đối tượng

không phải là quốc gia tiến hành, đe dọa đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ hay sự ổn định chính trị và kinh tế của các quốc gia thành viên ASEAN. Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo của người dân ASEAN, đồng thời nhấn mạnh những giá trị chung trên tinh thần thống nhất trong đa dạng”.

(Trích: Điều 2, Hiến chương ASEAN, ngày 20/11/2007)

- a) Thống nhất trong đa dạng là giá trị chung của ASEAN và tất cả các quốc gia Đông Nam Á.
b) Mục tiêu quan trọng nhất của ASEAN từ khi thành lập đến nay gồm hai nội dung được nêu trong Hiến chương.
c) Hiến chương ASEAN tiếp tục là cơ sở pháp lý cho hoạt động của cộng đồng ASEAN hiện nay. d) Hiến chương ASEAN là văn kiện quan trọng của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 28: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bài học của thời kỳ Chiến tranh lạnh đã chứng tỏ phương thức trong quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị - quân sự là chủ yếu không còn phù hợp, phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại như hai nước Xô và Mỹ, một bị thương, một bị mất. Trong khi đó, phương thức hợp tác, cạnh tranh về kinh tế, chính trị lại thu được nhiều tiến bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NICs. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học – kỹ thuật.”

(Vũ Dương Ninh (Chủ biên), Một số chuyên đề lịch sử thế giới, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2001, tr. 401)

- a) Chính trị - quân sự có vai trò quan trọng, quyết định nhất đối với sự phát triển của một quốc gia cả trong và sau thời kỳ Chiến tranh lạnh.
b) Hợp tác về kinh tế - chính trị làm suy yếu tiềm lực phát triển của nhiều nước.
c) Hợp tác và cạnh tranh về kinh tế là một nội dung thể hiện xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.
d) Đối đầu về chính trị - quân sự trong Chiến tranh lạnh của Mỹ và Liên Xô làm cho hai nước bị suy giảm trên nhiều lĩnh vực.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

1.D	2.B	3.C	4.A	5.A	6.D	7.B	8.D	9.B	10.A
11.A	12.D	13.A	14.C	15.D	16.A	17.C	18.C	19.C	20.D
21.D	22.A	23.B	24.A						

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX, trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực.

Chọn D.

Câu 2 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

Điểm khác biệt của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969 - 1973) so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam là:

“Chiến tranh đặc biệt” là hình thức chiến tranh xâm lược kiểu mới của Mỹ, được tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống “cố vấn” Mỹ, dựa vào vũ khí, trang thiết

bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ nhằm chống lại các lực lượng cách mạng và nhân dân ta.

“Việt Nam hoá chiến tranh” được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu, có sự phối hợp về hỏa lực, không quân, hậu cần Mỹ và vẫn do Mỹ chỉ huy bằng hệ thống cố vấn.

Chọn B.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong giai đoạn 1965 - 1968, nhân dân miền Bắc Việt Nam đã kịp thời chuyển mọi hoạt động sang thời chiến, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến miền Nam.

Chọn C.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Khởi nghĩa Hai Bà Trưng mở đầu thời kỳ đấu tranh chống phong kiến phương Bắc đô hộ của nhân dân Việt Nam.

Chọn A.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành chủ yếu bằng quân đội Mỹ.

Chọn A.

Câu 6 (VDC):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975) thành công do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau. Đó là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo. Đó là tinh thần yêu nước, lòng đoàn kết, chiến đấu dũng cảm để chiến thắng của quân và dân ta. Đồng thời không thể không kể đến sự phối hợp chiến đấu, đoàn kết giúp đỡ nhau của nhân dân ba nước Đông Dương, sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của lực lượng hoà bình, dân chủ trên thế giới...

=> Từ những nguyên nhân trên đã để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Chọn D.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Trước cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân tố quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm là huy động được sức mạnh toàn dân tộc.

Chọn B.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Hà Tiên và Đồng Nai Thượng giành được chính quyền muộn nhất.

Chọn D.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12.

Cách giải:

Năm 1949, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chọn B.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã mở ra bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc. Mở ra kỉ nguyên độc lập, tự do và phát triển dưới chế độ dân chủ cộng hoà.

Chọn A.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đối với thế giới có ý nghĩa vô cùng lớn, nó đã:

Chứng minh tính thực tiễn của học thuyết Mac – Lenin.

Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đấu tranh giải phóng dân tộc.

Tác động đến bản đồ chính trị thế giới và quan hệ quốc tế.

=> Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của đế quốc Nga phản ánh không đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đối với thế giới

Chọn A.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Đặc điểm nổi bật trong quan hệ quốc tế sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt là Hòa bình, hợp tác trở thành xu thế chủ đạo.

Chọn D.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Văn kiện “Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN” (2009 - 2015) đã vạch ra kế hoạch để xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Chọn A.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

ASEAN ra đời trong bối cảnh thế giới và khu vực Đông Nam Á có những chuyển biến quan trọng. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, xu hướng khu vực hoá trên thế giới bắt đầu xuất hiện và ngày càng trở nên phổ biến. Đồng thời cần phải tạo ra sức mạnh tập thể trong việc ứng phó với sự tranh giành ảnh hưởng giữa các nước lớn đối với khu vực trong bối cảnh Chiến tranh Lạnh.

=> Các nước trong khu vực có chung một tôn giáo và tín ngưỡng cộng đồng không phải là bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Chọn C.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Một trong những thuận lợi của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi mới thành lập là nhân dân trở thành người làm chủ đất nước.

Chọn D.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Thái Lan.

Chọn A.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Chống lại sự hình thành trật tự đa cực nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh không phải là lý do mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX. Từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, quá trình mở rộng thành viên của ASEAN diễn ra nhanh chóng và thuận lợi hơn do bối cảnh thế giới và khu vực có sự thay đổi.

Chọn C.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc là một trong những nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh.

Sự hình thành của trật tự thế giới đa cực là một tiến trình khách quan với sự nổi lên của các cường quốc, sự gia tăng vai trò của các trung tâm, tổ chức quốc tế, phản ánh tương quan lực lượng mới trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Chọn C.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ.

Chọn C.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Một trong những trụ cột của Cộng đồng ASEAN là Cộng đồng Chính trị - An ninh.

Chọn D.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Ma-lai-xi-a là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Chọn D.

Câu 22 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Sau khi trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ, trật tự thế giới mới được hình thành theo xu thế Đa cực. **Chọn A.**

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Phương châm của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) được Việt Nam tiếp tục vận dụng hiệu quả trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

Chọn B.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Đại hội Quốc dân tại Tân Trào (Tuyên Quang) từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945 đã có quyết định tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.

Chọn A.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam khẳng định sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc.
 - b) Sai, thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.
 - c) Sai, ta giành được thắng lợi trước thực dân Pháp chứ không tiêu diệt toàn bộ đội quân của Pháp.
 - d) Đúng, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam thắng lợi mang tầm vóc và ý nghĩa quốc tế sâu sắc.
- Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, chấm dứt ách thống trị thực dân của Pháp trong gần một thế kỉ trên đất nước ta.
 - Miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để nhân dân ta giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.
 - Giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chúng.

- Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, trước hết là ở các nước châu Á, châu Phi và Mỹ La-tinh.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam giành thắng lợi, khẳng định vai trò lãnh đạo của chính đảng vô sản trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.
- b) Sai, sau Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản đi vào hoạt động bí mật, đến Đại hội Đại biểu lần thứ hai của Đảng (2/1951), Đảng được đưa ra hoạt động công khai với tên gọi là Đảng Lao động Việt Nam.
- c) Đúng, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam chứng minh sức mạnh đoàn kết các lực lượng cách mạng trong Mặt trận Việt Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương.
- d) Sai, giai cấp lao động bao gồm cả giai cấp công nhân và nông dân nên nội dung trên chưa chính xác. Giai cấp công nhân lực lượng lãnh đạo của cách mạng giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai của đoạn tư liệu.

Cách giải:

- a) Đúng, thống nhất trong đa dạng là giá trị chung của ASEAN và tất cả các quốc gia Đông Nam Á.
- b) Sai, trước khi có Hiến chương ASEAN, các hoạt động của ASEAN dựa trên văn kiện chính trị nền là Tuyên bố Băng Cốc.
- c) Đúng, Hiến chương ASEAN tiếp tục là cơ sở pháp lý cho hoạt động của cộng đồng ASEAN hiện nay. Mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN là đưa ASEAN trở thành một cộng đồng với ba trụ cột có mức độ liên kết sâu rộng hơn, ràng buộc hơn trên cơ sở phát lí là Hiến chương ASEAN.
- d) Đúng, Hiến chương ASEAN là văn kiện quan trọng của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, sau thời kì Chiến tranh Lạnh, chính trị - quân sự không còn là vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển của một quốc gia. Theo đó, *phương thức hợp tác, cạnh tranh về kinh tế, chính trị lại thu được nhiều tiến bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NICs. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học – kỹ thuật*
- b) Sai, hợp tác về kinh tế - chính trị không làm suy yếu tiềm lực phát triển của nhiều nước.
- c) Đúng, hợp tác và cạnh tranh về kinh tế là một nội dung thể hiện xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.
- d) Đúng, đối đầu về chính trị - quân sự trong Chiến tranh lạnh của Mỹ và Liên Xô làm cho hai nước bị suy giảm trên nhiều lĩnh vực.